

Bàn về mâu thuẫn và định hướng phát triển trong quản lý phát triển

NGUYỄN DUY GIA

Nhìn một cách tổng quát, nét đặc trưng cơ bản, chi phối yêu cầu, nội dung và phương thức quản lý phát triển nói chung, quản lý vĩ mô nói riêng của Nhà nước ta trong thời kỳ đổi mới hiện nay là một quá trình vận động của nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, sự đa dạng hình thức sở hữu và kết cấu kinh tế, sự đan xen phong phú của các quá trình kinh tế, hội nhập và hợp tác kinh tế quốc tế, sự thiết lập và phát triển từng bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, trong đó kinh tế nhà nước phát huy vai trò chủ đạo, xây dựng và phát triển nền kinh tế hàng hóa vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Mặt khác, trong bối cảnh khoa học và công nghệ sẽ có bước tiến nhảy vọt, kinh tế tri thức có vai trò ngày càng nổi bật trong quá trình phát triển lực lượng sản xuất, toàn cầu hóa kinh tế là một xu hướng khách quan, lôi cuốn ngày càng nhiều nước tham gia, vừa có mặt tích cực, vừa có mặt tiêu cực, vừa có hợp tác, vừa có cạnh tranh. “... Đấu tranh dân tộc và đấu tranh giai cấp tiếp tục diễn ra gay gắt. Thế giới đứng trước nhiều vấn đề toàn cầu mà không một quốc gia riêng lẻ nào có thể tự giải quyết nếu không có sự hợp tác đa phương”⁽¹⁾. Do đó, việc nhận thức về mâu thuẫn và định hướng phát triển trong quản lý phát triển kinh tế - xã hội của thời kỳ phát triển mới là nội dung cực kỳ quan trọng, có tính quyết định, bảo đảm thắng lợi sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và xây dựng đất nước. Nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, phát triển mạnh mẽ trong thời kỳ đổi mới, đó là vấn đề có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và nhân dân ta - thắng lợi của sự

ng nghiệp đổi mới - và từng bước đưa đất nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

I. PHÁT TRIỂN LỰC LƯỢNG SẢN XUẤT- CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC THEO ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Cương lĩnh Đảng ta xác định, chủ nghĩa xã hội mà nhân dân ta xây dựng là: “một xã hội con người được giải phóng, nhân dân lao động làm chủ đất nước; có một nền kinh tế phát triển cao và nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc; mọi người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện cá nhân; công bằng xã hội và dân chủ được đảm bảo; các dân tộc trong nước đoàn kết, bình đẳng và giúp đỡ lẫn nhau; có quan hệ hữu nghị với các dân tộc khác trên thế giới”. Toàn bộ các luận điểm và tư tưởng khoa học, mục tiêu, nhiệm vụ, chính sách, biện pháp thực tiễn, phương hướng hành động... là những căn cứ và phương tiện mà Nhà nước thông qua đó, và nhờ đó, điều tiết các quan hệ giữa các giai cấp, các cộng đồng dân tộc, các nhóm xã hội v.v., để thực hiện việc tổ chức, quản lý và lãnh đạo nền kinh tế quốc dân theo định hướng xã hội chủ nghĩa - “hình thành một bước quan trọng trong thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”⁽²⁾. Nó được thể hiện và tập trung trước hết vào các nội dung chính yếu sau đây:

1/ Thời kỳ quá độ ở nước ta là *một thời kỳ lịch sử lâu dài* - thời kỳ đấu tranh giữa hai con đường xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ

Nguyễn Duy Gia, GS.TSKH

nghĩa - để đưa nền kinh tế từ sản xuất nhỏ, lạc hậu, tự cung, tự cấp là chính, đi thẳng lên một nền sản xuất hàng hóa lớn xã hội chủ nghĩa, không qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa. Trong thời kỳ ấy, vừa phải tiến hành một cuộc cách mạng sâu sắc, triệt để, “vừa phải tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, đặc biệt về khoa học công nghệ, để phát triển nhanh lực lượng sản xuất, xây dựng nền kinh tế hiện đại”⁽³⁾. Do đó, cần phải có một chính sách đồng bộ, thích hợp và một phương thức quản lý phát triển mềm dẻo, linh hoạt thích ứng với điều kiện tồn tại xen kẽ giữa cái cũ và cái mới, giữa các hình thái xã hội cũ và xã hội mới, giữa các thành phần kinh tế khác nhau, không thể để cho các thành phần kinh tế tự thân vận động, mà nhất thiết phải có sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, vai trò quản lý, điều hành có hiệu lực của Nhà nước. Trong đó, lấy việc giải phóng sức sản xuất, động viên tối đa mọi nguồn lực bên trong và bên ngoài cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống của nhân dân làm mục tiêu hàng đầu trong việc khuyến khích phát triển các thành phần kinh tế và hình thức tổ chức kinh doanh. Đó chính là “lợi ích giai cấp công nhân thống nhất với lợi ích toàn dân tộc trong mục tiêu chung là: *độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*”⁽⁴⁾.

2/ Phát triển lực lượng sản xuất, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước là *nhiệm vụ trung tâm*, diễn ra liên tục suốt cả thời kỳ quá độ. Theo quan điểm của Đảng ta, công nghiệp hóa, hiện đại hóa “cần và có thể rút ngắn thời gian so với các nước đi trước, vừa có những bước tuần tự, vừa có những bước nhảy vọt .v.v, bảo đảm xây dựng một nền kinh tế độc lập tự chủ, trước hết là độc lập về mặt đường lối, chính sách, đồng thời có tiềm lực kinh tế đủ mạnh”⁽⁵⁾. Đó là quá trình chuyển đổi căn bản, toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ và quản

lý kinh tế - xã hội, từ sử dụng lao động là chính, sang sử dụng một cách phổ biến sức lao động với công nghệ, phương tiện và phương pháp tiên tiến, hiện đại, phát huy những lợi thế của đất nước, tận dụng mọi khả năng để đạt trình độ công nghệ tiên tiến, đặc biệt là công nghệ thông tin và công nghệ sinh học - dựa trên sự phát triển của khoa học - công nghệ và tiến bộ khoa học, từng bước phát triển kinh tế tri thức, tạo ra năng suất không ngừng nâng cao.

3/ Mục tiêu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa, về cơ bản là biến nước ta thành một nước công nghiệp, có cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại, cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất tiên bộ, phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, đời sống vật chất và tinh thần cao, quốc phòng, an ninh vững chắc, dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh - vì hạnh phúc của nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự điều hành, quản lý của Nhà nước - đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển và trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Do đó cần phải có các giải pháp cụ thể nhanh chóng giải phóng mọi năng lực sản xuất, phát triển các thành phần kinh tế, trong đó thành phần kinh tế nhà nước trở thành yếu tố hạt nhân của toàn bộ cơ cấu nền kinh tế quốc dân - đóng vai trò chi phối và định hướng của sự phát triển kinh tế quá độ lên chủ nghĩa xã hội - “*kinh tế nhà nước* phát huy vai trò chủ đạo, là lực lượng vật chất quan trọng và là công cụ để Nhà nước định hướng và điều tiết vĩ mô nền kinh tế”⁽⁶⁾.

4/ Giải quyết đúng đắn đường lối độc lập dân tộc, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia với mở rộng đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại - trên cơ sở nêu cao tinh thần độc lập dân tộc, tự chủ, tự cường, tự hào dân tộc, phát huy tiềm năng dân tộc kết hợp tranh thủ điều kiện quốc tế - tận dụng mọi tiềm năng của cá nhân, tập thể lao động và xã hội, giải quyết đúng đắn ba lợi ích kinh tế bằng một hệ thống chính sách, gắn lợi ích kinh tế với động viên tinh thần, trong đó lợi ích cá nhân là động lực trực tiếp, tạo

cơ sở để đáp ứng ngày càng nhiều cho lợi ích tập thể và lợi ích toàn xã hội.

Vấn đề xuyên suốt quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta, chính là ở chỗ theo định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật để tiến lên chủ nghĩa xã hội - vấn đề có tính nguyên tắc - nhằm phát huy tác dụng tích cực của cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, trong đó, kinh tế nhà nước làm chủ đạo, kinh tế nhà nước cùng kinh tế hợp tác làm nền tảng, phát triển kinh tế hàng hóa vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước.

II. CHIẾN LƯỢC CẢI TẠO VÀ XÂY DỰNG, QUAN HỆ GIỮA CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Trong quá trình cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, “sao cho vừa không chệch đích cuối cùng, vừa không giản đơn, nóng vội, tự trói buộc mình bởi những quan niệm cũ, những mô hình không phù hợp”. Bởi vì, *một mặt*, trong khi chúng ta thiếu tri thức về một nền kinh tế đang được hình thành và đang phải vận hành nền kinh tế đó theo quy luật, thì *mặt khác*, chúng ta lại dễ mắc bệnh chủ quan, nóng vội, chỉ dựa vào nhiệt tình của sản xuất nhỏ, chứ không phải do cuộc đại cách mạng tạo ra, để thực hiện cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội”, như V.I. Lênin đã chỉ rõ. Trong khi chúng ta đang đẩy mạnh thực hiện quyền dân chủ, tự do và các quyền của con người gắn liền với quyền được lao động, làm việc, được sống và được phát triển toàn diện nhân cách cá nhân, được nắm trong tay vận mệnh của đất nước, bên cạnh việc tránh nóng vội, chúng ta còn phải tránh tự trói buộc mình bởi những quan niệm cũ, lạc hậu về tri thức và trí tuệ.v.v...

Trong nhiều Nghị quyết của Đại hội Đảng ta đã khẳng định về nhiệm vụ, mối quan hệ giữa cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, trong đó đã chỉ rõ *những nội dung có tính nguyên tắc* sau đây:

1/ Giải phóng mọi năng lực sản xuất, động viên tối đa mọi nguồn lực trong nước

và bên ngoài, nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội;

2/ Chủ động đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế nhà nước và kinh tế hợp tác; phát triển các thành phần kinh tế khác; áp dụng phổ biến các hình thức kinh tế tư bản nhà nước;

3/ Xác lập, củng cố và nâng cao địa vị làm chủ của người lao động trong phát triển nền sản xuất xã hội;

4/ Thực hiện nhiều hình thức phân phối hợp lý; thừa nhận sự tồn tại lâu dài của các hình thức thuê mướn lao động, nhưng không thể để biến thành quan hệ thống trị, dẫn tới sự phân hóa xã hội thành hai cực đối lập;

5/ Tăng cường hiệu lực quản lý vĩ mô của Nhà nước, khai thác triệt để vai trò tích cực của kinh tế thị trường đi đôi với ngăn chặn, hạn chế những tác động tiêu cực của kinh tế thị trường;

6/ Giữ vững độc lập dân tộc, chủ quyền và bảo vệ lợi ích chân chính của quốc gia, dân tộc trong quan hệ quốc tế.

III. CHIẾN LƯỢC QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN

Xây dựng chủ nghĩa xã hội là sự nghiệp vô cùng khó khăn và phức tạp. Kinh tế và phát triển kinh tế là cơ sở của xã hội. Trong quá trình đi lên chủ nghĩa xã hội, đất nước ta phải xây dựng một nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất phù hợp; nhân dân lao động làm chủ xã hội là một động lực quan trọng để phát triển kinh tế; mặt khác là đối tượng giải phóng của sự nghiệp cách mạng, *“phát huy cao độ nội lực, đồng thời tranh thủ nguồn lực bên ngoài và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế để phát triển nhanh, có hiệu quả và bền vững... Nguồn lực con người, năng lực khoa học và công nghệ, kết cấu hạ tầng, tiềm lực kinh tế, quốc phòng, an ninh được tăng cường; thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được hình thành về cơ bản; vị thế của nước ta trên trường quốc tế được nâng cao”* ⁽⁷⁾.

Học tập và nắm vững lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - hệ thống quan điểm, chủ trương, đường lối về những vấn đề cơ bản, sâu sắc, toàn diện của cách mạng Việt Nam, của Đảng ta - liên hệ chặt chẽ với thực tiễn, tăng cường điều tra nghiên cứu, nắm vững tình hình đất nước để vận dụng sáng tạo và thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ lực lượng sản xuất đi đôi với sự bảo đảm công bằng, văn minh xã hội là cơ sở, tiền đề quan trọng và mang tính cấp thiết trong chiến lược đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội cũng như trong chiến lược quản lý phát triển - quản lý vĩ mô nền kinh tế thị trường ở nước ta theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Đảng ta tiến hành một cuộc cách mạng sâu sắc, triệt để về mọi mặt: chính trị, kinh tế, văn hóa, tư tưởng, xã hội .v.v..., nhằm thúc đẩy tăng trưởng và ổn định kinh tế - xã hội. Đảng ta nhấn mạnh: cần tận dụng các nguồn lực phát triển về nhân lực, nhất là về con người - bởi lẽ, suy cho cùng, *con người là con người xã hội, xã hội là xã hội con người*. Theo cách nói của C.Mác, thì bản chất con người trong tính hiện thực của nó là *tổng hoà các quan hệ xã hội*, có khả năng nắm bắt nhanh các tiến bộ khoa học công nghệ, tài nguyên thiên nhiên, cơ sở vật chất, các tiến bộ khoa học - kỹ thuật và các nguồn lực khác để phát triển đất nước.

Để phát triển khả năng to lớn của nền kinh tế trong nước, đi đôi với phát triển và sử dụng giao lưu kinh tế và hợp tác quốc tế cùng có lợi, trước hết phải nâng cao vai trò chủ đạo, chi phối của kinh tế nhà nước trong các ngành, các lĩnh vực, các sản phẩm then chốt của nền kinh tế - lực lượng nòng cốt trong tăng trưởng kinh tế, xuất khẩu - bảo đảm các sản phẩm quan trọng của nền kinh tế và đóng góp vào ngân sách nhà nước, bảo đảm các cân đối lớn và ổn định kinh tế vĩ mô; đồng thời tăng cường sức mạnh kinh tế, chính trị, xã hội.v.v..., làm thay đổi bộ mặt của đất nước, củng cố vững chắc độc lập dân tộc và xây dựng thành công chế độ xã hội

chủ nghĩa, nâng cao vị thế và uy tín của nước ta trên trường quốc tế. Do đó, Đảng ta chủ trương: “Thực hiện nhất quán và lâu dài chính sách phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đó chính là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đó là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội”⁽⁸⁾. Chính vì vậy, muốn phát huy có hiệu quả các nguồn lực của đất nước, cần phải có một *chiến lược phát triển thích hợp và hữu hiệu* nhằm “đưa nước ta thoát ra khỏi tình trạng kém phát triển, nâng cao rõ rệt đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp hiện đại”⁽⁹⁾.

Chiến lược quản lý phát triển phải quán triệt các định hướng chủ yếu sau đây:

1/ Chuyển sang một nền kinh tế hàng hóa phát triển;

2/ Giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc là tập trung tạo việc làm liên quan đến đời sống một bộ phận nhân dân và là một trong những nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội; thực hiện xoá đói giảm nghèo, bảo hiểm xã hội.v.v...;

3/ Hợp tác và hội nhập nền kinh tế dân tộc vào đời sống cộng đồng kinh tế thế giới hiện đại;

4/ Phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa với lực lượng kinh tế nhà nước đủ sức đóng vai trò chi phối nền kinh tế quốc dân.

Trong thời kỳ quá độ, nền kinh tế chứa đựng một nội dung rất phong phú, bao gồm nhiều trình độ và khuynh hướng phát triển khác nhau trong một kết cấu kinh tế gồm nhiều thành phần kinh tế khác nhau, nhiều chủ thể kinh tế khác nhau, vừa mang tính cổ truyền, vừa chứa đựng những yếu tố của nền kinh tế hiện đại, phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa với vai trò chủ đạo

của kinh tế nhà nước. Đó là một thời kỳ phải giải quyết hai mâu thuẫn: *thứ nhất*, mâu thuẫn giữa nền kinh tế chậm phát triển với yêu cầu phải phát triển nền kinh tế hiện đại bằng quá trình đẩy nhanh nền kinh tế hàng hóa - kinh tế thị trường; *thứ hai*, mâu thuẫn giữa yếu tố nhanh nhạy, tự phát của nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường với những yếu tố tự giác của quản lý vĩ mô, phát huy dân chủ, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, tăng cường pháp chế, định hướng phát triển đi lên chủ nghĩa xã hội của Nhà nước ta.

Với tư cách cơ quan quyền lực, đại diện cho ý chí và lợi ích của nhân dân và là người chủ đại diện sở hữu toàn dân, Nhà nước quản lý nền kinh tế đó, thực hiện chế độ dân chủ và quyền làm chủ của nhân dân trong mọi khâu, mọi mặt của quá trình tái sản xuất, đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước. Thực hiện phân phối chủ yếu theo lao động, đồng thời kết hợp với các hình thức phân phối khác, bảo đảm sự thống nhất giữa phát triển kinh tế, phát triển xã hội và công bằng xã hội, bảo vệ thu nhập hợp pháp của mọi thành viên trong xã hội. Trong quá trình mở rộng dân chủ trong kinh tế cũng như trong phạm vi toàn xã hội, Nhà nước ta luôn chống tệ nạn quan liêu, tham nhũng và những hành vi xâm phạm quyền dân chủ của nhân dân, ngăn chặn và khắc phục dân chủ hình thức, dân chủ cực đoan, dân chủ tư sản. “Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức ở bất cứ cương vị nào đều phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo

đức, không để đồng tiền cám dỗ, sa vào tham nhũng dưới bất cứ hình thức hoặc mức độ nào”. Mặt khác, trong khi huy động mọi tiềm năng xã hội để xây dựng và phát triển đất nước, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, cần khắc phục giản đơn, nóng vội, xem thường lý luận và xa rời thực tiễn về con đường và bước đi theo định hướng xã hội chủ nghĩa; về cải tạo và xây dựng, coi xây dựng là khâu quyết định; về nhận thức các quy luật khách quan và vận dụng một cách sáng tạo vào điều kiện cụ thể của đất nước; giải quyết tốt các mối quan hệ giữa chính trị, xã hội, dân tộc, quốc tế.v.v... trong suốt thời kỳ quá độ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Thông qua đổi mới toàn diện, đạt tới mục đích là *tăng trưởng phát triển và ổn định kinh tế - xã hội*, tạo điều kiện tiếp tục phát triển nhanh. Đó là nhiệm vụ khôi phục, ổn định và phát triển đất nước, tạo những điều kiện về chính trị, kinh tế và xã hội cần thiết để đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đời sống kinh tế - xã hội đang diễn ra sự biến động sâu sắc về phương thức hoạt động kinh tế, về cải tạo hạ tầng cơ sở, tạo ra một phương thức hoạt động kinh tế - xã hội mới, từ đó xác lập và phát huy một hình thái kinh tế - xã hội mới, tiến bộ - xã hội xã hội chủ nghĩa. /.

Chú thích: (1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9): Nghị quyết Đại hội Đảng cộng sản Việt Nam; Nxb CTQG, tr.13, tr.29, tr.84, tr.85- 85, tr.30, tr.24, tr.23, tr.24.